

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAK ĐOA**
Số: 120 /KH-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Đak Đoa, ngày 15 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Tổ chức thực hiện kế hoạch giao đất, giao rừng,
kê khai diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với
mục đích lâm nghiệp và trồng rừng trên địa bàn huyện**

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ:

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về
thi hành Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính
phủ, phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030,
tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3458/QĐ-BNN-TCLN ngày 03/8/2021 của Bộ Nông
nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày
01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh Gia
Lai, về việc tổ chức thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng
phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng;

Căn cứ Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021 của UBND tỉnh Gia
Lai, về việc phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm
2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ văn bản số 227/UBND-NL ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh, về việc
tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý tình hình tranh chấp, lấn chiếm đất lâm
nghiệp;

Căn cứ văn bản số 760/SNNPTNT-CCKL ngày 10/4/2019 của Sở Nông
nghiệp và PTNT, về việc hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế
hoạch giao rừng, cho thuê rừng; văn bản số 3042/SNNPTNT-CCKL ngày
01/9/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc hướng dẫn thực hiện chuyển đổi
cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng trên diện tích đất quy
hoạch lâm nghiệp;

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-BCĐ ngày 17/5/2021 của Ban chỉ đạo quản lý
bảo vệ và phát triển rừng của huyện, về tổ chức triển khai thực hiện công tác quản
lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Thực hiện việc giao rừng (không thực hiện cho thuê rừng) gắn với giao đất
lâm nghiệp và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho cộng đồng dân cư thôn
để quản lý bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng bền vững; kết hợp sản xuất nông lâm

nghiệp dưới tán rừng theo quy định hiện hành nhằm phát huy thế mạnh của rừng, bảo vệ và phát triển được vốn rừng; thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm và tăng thu nhập, cải thiện đời sống người dân sống trong rừng và gần rừng trên địa bàn huyện.

- Kê khai, quản lý, chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm trước đây mà người dân lấn chiếm để trồng cây nông nghiệp, nay trả lại cho mục tiêu phát triển lâm nghiệp và giao lại cho người dân để trồng lại rừng có hưởng lợi (*được hỗ trợ cây giống, trợ cấp gạo, trồng cây ngắn ngày tăng thu nhập khi cây rừng chưa khép tán, chăn thả gia súc dưới tán rừng, ...*) hoặc kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp đầu tư các dự án trồng rừng nhằm nâng cao độ che phủ rừng của huyện, góp phần khôi phục rừng bền vững vùng Tây Nguyên để ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2025; đồng thời, tạo điều kiện cho người dân tổ chức lại sản xuất, tăng thu nhập, tạo điều kiện cho nghề rừng từng bước phát triển thông qua các chính sách hỗ trợ ưu đãi của Chính phủ và chính quyền các cấp.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị, các chủ rừng và huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong việc giao đất, giao rừng, kê khai thu hồi và ngăn chặn có hiệu quả, tránh bị tái lấn chiếm đất rừng; sử dụng nhiều kế hoạch, giải pháp để thúc đẩy nghề rừng trong Nhân dân phát triển, ổn định tăng thu nhập cho người lao động; thúc đẩy phong trào tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với công cuộc xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu:

2.1. Đối với giao đất, giao rừng:

- Việc giao rừng phải căn cứ vào diện tích rừng và đất rừng hiện có của huyện; trình tự thủ tục, đối tượng, hạn mức giao, cho thuê đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Gắn với việc giữ vững ổn định an ninh chính trị, không làm xáo trộn đời sống của Nhân dân trên địa bàn.

- Ưu tiên giao rừng đối với các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư sống trong rừng và gần rừng có nhu cầu; các tổ chức kinh tế trong nước thường trú tại địa phương đã quản lý rừng trên thực tế hoặc có dự án phù hợp với quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng và quy hoạch sử dụng đất của địa phương.

- Phải căn cứ vào kết quả quy hoạch 03 loại rừng năm 2021 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt.

- Lồng ghép và phối kết hợp các chương trình, dự án trên địa bàn với công tác giao rừng để đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

- Việc giao rừng gắn liền với giao đất lâm nghiệp đối với diện tích rừng và đất lâm nghiệp do ủy ban nhân dân các xã hiện đang quản lý.

2.2. Đối với kê khai chuyển đổi đúng mục đích lâm nghiệp.

- Công tác kê khai thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm (*đặc biệt là diện tích đất rừng bị lấn chiếm sau thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1685/CT-TTg ngày 27/9/2011*) phải được quán triệt đến người dân, cán bộ đảng

viên trong từng chi bộ đảng, từng cơ quan chuyên môn, đơn vị các cấp (huyện, xã). Đề nghị cấp ủy, HĐND cấp xã phải có nghị quyết và có kế hoạch kê khai, quản lý, chuyển đổi đất rừng bị lấn chiếm để phục vụ cho mục tiêu chuyển cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng, phát triển lâm nghiệp tại địa phương. Việc kê khai thu hồi đất phải được thực hiện liên tục từ huyện, xã, thôn với sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị; đồng thời phải theo lộ trình từ tổ chức vận động giáo dục nhận thức và tuyên truyền, khuyến khích tính tự nguyện giao, trả lại đất rừng cho mục tiêu phát triển lâm nghiệp đến cưỡng chế, đảm bảo không xảy ra tình trạng khiếu kiện gây mất ổn định an ninh nông thôn.

- Việc kê khai thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm phải thực hiện kiên quyết, công khai, nghiêm túc theo quy định của pháp luật. Kê khai thu hồi tới đâu lập kế hoạch đảm bảo nguồn lực để trồng rừng ngay năm sau, tránh sử dụng đất sai mục đích, không phù hợp với quy hoạch.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP:

1. Kiện toàn Ban chỉ đạo từ cấp huyện, xã, có kế hoạch, quy chế hoạt động và quy định trách nhiệm của các cấp, cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương, cộng đồng dân cư thôn, làng, chủ rừng trong việc rà soát, giao đất, giao rừng, kê khai chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm đúng mục đích lâm nghiệp và trồng rừng.

2. Tuyên truyền sâu rộng về mục đích, yêu cầu nhiệm vụ: quyền lợi và nghĩa vụ của việc giao đất, giao rừng; kê khai chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm trong các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, các thôn, làng và hộ gia đình; đặc biệt là vận động người dân tự nguyện thực hiện đúng theo pháp luật, gắn liền với việc triển khai chính sách của Nhà nước hỗ trợ cho người dân thông qua các chính sách như Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ và hỗ trợ khác của tỉnh, huyện, xã thông qua các chương trình khuyến nông, khuyến lâm chuyển đổi nghề cho Nhân dân.

3. Vận động, khuyến khích mọi thành phần tham gia đăng ký thực hiện giao đất, giao rừng, trồng được liệu dưới tán rừng; tuyên truyền, vận động người dân tự nguyện kê khai vị trí, diện tích nương rẫy sản xuất nông nghiệp trong đất lâm nghiệp và giao trả lại đất rừng bị lấn chiếm. Ưu tiên cho người dân tại chỗ tham gia trồng rừng có hưởng lợi (*Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ*) và giao khoán đất lâm nghiệp theo Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ đối với diện tích đất rừng bị lấn chiếm ở những nơi bìa rừng, bằng phẳng nhằm để Nhân dân sản xuất, tăng thu nhập, giải quyết việc làm, nâng cao đời sống và an tâm gắn bó với rừng.

4. Trên cơ sở kết quả kê khai vị trí đất sản xuất nông nghiệp trong diện tích đất rừng bị lấn chiếm đối chiếu với kết quả rà soát 3 loại rừng của huyện đã báo cáo UBND tỉnh để tổ chức kiểm tra, rà soát, phân loại đối tượng sử dụng, xác định diện tích đất rừng bị lấn chiếm so với diện tích đất đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc được giao quản lý.

- Đối với diện tích đất rừng bị lấn chiếm nằm trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc quyết định giao đất, diện tích đất rừng mới bị lấn chiếm sau ngày Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị 1685/CT-TTg, diện tích có lập đầy đủ hồ sơ vi phạm và diện tích đất rừng bị lấn chiếm làm nương rẫy đan xen trong rừng, những nơi sườn đồi, đất dốc phải thu hồi ngay để trồng rừng trong năm 2022.

- Đối với diện tích đất rừng bị lấn chiếm từ năm 2006 đến nay nằm trong quy hoạch đất lâm nghiệp, diện tích đất rừng bị lấn chiếm nhưng chưa lập hồ sơ vi phạm, chưa có quyết định thu hồi đất, ... được xác định là đất lâm nghiệp bị lấn chiếm; UBND cấp xã, các đơn vị chủ rừng phải làm rõ hiện trạng sử dụng đất, căn cứ tình trạng sử dụng đất để đề xuất xử lý và xây dựng kế hoạch kê khai, lập hồ sơ quản lý đối với diện tích đất cần phải kê khai thu hồi, báo cáo về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để tổng hợp, xây dựng kế hoạch trong tháng 10/2021.

5. Các đơn vị chủ rừng và UBND các xã, thị trấn được giao quản lý đất rừng cần phải rà soát kỹ diện tích đất rừng bị lấn chiếm, hiện trạng đang sử dụng so với diện tích đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc được giao quản lý. Trường hợp diện tích đất rừng bị lấn chiếm chưa lập hồ sơ vi phạm thì phải xác định thời điểm lấn chiếm đất để bổ sung biên bản vi phạm, làm cơ sở xử lý kê khai thu hồi theo quy định của pháp luật để trồng lại rừng; xây dựng phương án trồng lại rừng trên diện tích đất đã có kế hoạch thu hồi trình UBND huyện phê duyệt trước khi tổ chức thực hiện, theo hướng đơn vị nào để mất rừng thì phải trồng lại rừng, các đơn vị chủ rừng thực hiện theo phương thức liên kết với các doanh nghiệp có năng lực để trồng rừng, thành lập các hợp tác xã lâm nghiệp để trồng rừng hoặc giao khoán cho hộ gia đình, cá nhân tham gia trồng rừng có sự hỗ trợ của Nhà nước và hưởng lợi theo Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; chú ý dành một quỹ đất thích hợp ở vị trí thuận lợi để hoán đổi cho dân sản xuất nông nghiệp, bảo đảm diện tích đưa vào trồng rừng liên vùng, liên khoảnh; phấn đấu đến năm 2025: toàn bộ diện tích rừng do UBND các xã quản lý phải được thực hiện giao đất, giao rừng có chủ quản lý dự kiến tổng diện tích giao rừng gắn với giao đất 4.439,49 ha; kê khai chuyển đổi tối thiểu 8.030,02 ha diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng.

6. Trong quá trình thực hiện, phải xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu địa phương, đơn vị chủ rừng, đơn vị có liên quan để xảy ra việc lấn chiếm đất rừng trong từng thời gian qua (nhất là sau khi UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 527/QĐ-UBND ngày 23/8/2021, về việc phê duyệt kết quả rà soát, quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Gia Lai đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030), đồng thời gắn trách nhiệm của người đứng đầu của địa phương, đơn vị chủ rừng với việc xử lý kê khai thu hồi đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng.

IV. DIỆN TÍCH, ĐỊA ĐIỂM, TIẾN ĐỘ:

1. Diện tích, địa điểm:

1.1. Đối với kế hoạch giao rừng:

Tổng diện tích đất lâm nghiệp trên địa bàn huyện là 31.465,23 ha, trong đó đất có rừng: 18.358,16 ha, đất chưa có rừng 13.107,07 ha.

- Diện tích rừng đã giao là 13.919,79 ha, trong đó:

+ Rừng tự nhiên: 13.150,24 ha.

+ Rừng trồng: 769,55 ha.

- Diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê là 4.438,37 ha, trong đó:

+ Rừng tự nhiên: 4.335,09 ha.

+ Rừng trồng: 103,28 ha.

Ghi chú: năm 2021 đang thực hiện kế hoạch giao 3.047,12 ha rừng tự nhiên tại xã Hà Đông. (Chi tiết tại Biểu 02 kèm theo).

- Diện tích rừng đề nghị giao năm 2022 là: 959,10 ha rừng tự nhiên thuộc quy hoạch rừng sản xuất là 959,10 ha do UBND xã Đak Krong, UBND xã Kon Gang quản lý.

- Diện tích rừng còn lại: 433,27 ha tại các xã Hà Bầu (36,45 ha), Hnol (66,95 ha) và xã Trang (329,87 ha) dự kiến đề nghị giao rừng trong năm 2023.

1.2. Đối với kế hoạch kê khai chuyển đổi đất rừng bị lấn chiếm:

- Diện tích: Dự kiến đất rừng bị lấn chiếm, phải kê khai chuyển đổi trong giai đoạn năm 2021-2025 tối thiểu là 7.519 ha.

- Địa điểm: Trên địa bàn 11 xã và Ban quản lý rừng phòng hộ Đak Đoa và các đơn vị chủ rừng đang quản lý.

(có biểu 01: Dự kiến diện tích, địa điểm đất rừng bị lấn chiếm thu hồi của 11 xã, các đơn vị chủ rừng kèm theo)

2. Tiến độ:

2.1. Tiến độ giao rừng giai đoạn 2021-2023: Tổng diện tích rừng dự kiến giao đất gắn với giao rừng 4.439,49 ha, trong đó: năm 2021 (3.047,12 ha tại địa bàn xã Hà Đông), năm 2022 (959,1 ha tại xã Đak Krong và Kon Gang) và năm 2023 433,27 ha (tại các xã Hà Bầu, Hnol và xã Trang).

2.2. Tiến độ kê khai, lập hồ sơ quản lý và chuyển đổi trồng rừng:

- Năm 2021-2025: các xã phải kê khai, chuyển đổi 2.724,14 ha, các đơn vị chủ rừng phải kê khai, lập hồ sơ quản lý, chuyển đổi 5.305,88 ha, tổng diện tích cần kê khai, lập hồ sơ quản lý và chuyển đổi đăng ký trồng rừng 8.030,02 ha.

- Năm 2021: UBND các xã tổ chức kê khai, chuyển đổi 586,63 ha, các đơn vị chủ rừng kê khai, chuyển đổi 1.064,36 ha, tổng diện tích kê khai 1.650,98 ha.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Nông nghiệp và PTNT:

- Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý, điều hành việc triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức giao đất, giao rừng và kê khai chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng.

- Chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ, Hạt Kiểm lâm, phòng Tài Nguyên và Môi trường tham mưu UBND huyện kiện toàn Ban chỉ đạo cấp huyện và xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Tham mưu công khai kế hoạch giao rừng đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt tại trụ sở UBND huyện và UBND cấp xã có giao rừng trong vòng 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

- Tham mưu UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên ngành về lâm nghiệp, về Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn tổ chức hoàn thiện hồ sơ giao rừng theo quy định; tham mưu UBND huyện thực hiện thẩm quyền giao rừng đối với hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư theo quy định pháp luật.

- Lập kế hoạch sử dụng đất rừng để trồng lại rừng sau khi kê khai theo từng đối tượng cụ thể: chuyển đổi cây trồng nông nghiệp sang cây lâm nghiệp, giao khoán trồng rừng có hưởng lợi hoặc giao chủ rừng trồng rừng nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất rừng sâu khi kê khai thu hồi.

- Hướng dẫn UBND các xã lập kế hoạch giao đất gắn giao rừng và lập kế hoạch trồng rừng và xây dựng phương án quản lý bảo vệ diện tích đất rừng bị lấn chiếm sau khi kê khai chuyển đổi.

- Phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường kiểm tra kết quả của quá trình kê khai chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm trên địa bàn toàn huyện.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:

Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện kế hoạch kinh phí chi cho công tác giao đất, giao rừng, trồng rừng và tổ chức lại sản xuất sau khi kê khai đất rừng bị lấn chiếm trên địa bàn huyện để kêu gọi các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư trồng rừng; tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện kế hoạch này; hàng năm tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành.

3. Phòng Tài Nguyên và Môi trường huyện:

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, Hạt Kiểm lâm và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổ chức thẩm tra, thẩm định lại hồ sơ xin giao rừng gắn với việc giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng qui định của pháp luật. Đồng thời, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Quyết định giao rừng gắn giao đất, cho thuê đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan bàn giao rừng gắn với đất lâm nghiệp tại thực địa cho hộ gia đình, cá nhân có sự tham gia của các chủ rừng liền kề.

- Lập và quản lý hồ sơ giao rừng gắn với giao đất theo quy định.

- Tổ chức xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin và lưu trữ cơ sở dữ liệu về giao đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tổng hợp báo cáo theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, Hạt kiểm lâm, phòng Tư pháp, UBND các xã đề xuất giải pháp kê khai chuyển đổi đất rừng bị lấn chiếm đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu UBND huyện lập hồ sơ giao đất cho hộ gia đình, cá nhân, tổ chức đối với diện tích đất lâm nghiệp không có rừng do UBND xã quản lý sau khi thu hồi để trồng rừng có hưởng lợi.

4. Hạt Kiểm lâm huyện:

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT huyện để tổ chức thẩm tra, thẩm định hồ sơ xin giao rừng của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn trên địa bàn các xã theo quy định.

- Tổ chức rà soát, thống kê xác định rõ hiện trạng đất bị lấn chiếm đang sử dụng, xác định thời điểm lấn chiếm, cung cấp các biên bản vi phạm, số vụ vi phạm trước và sau thời điểm Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 1685/CT-TTg làm cơ sở để xây dựng kế hoạch và tổ chức kê khai chuyển đổi diện tích bị lấn chiếm đúng quy định pháp luật.

- Xây dựng phương án, giải pháp quản lý, bảo vệ diện tích đất rừng sau khi kê khai chuyển đổi, không để xảy ra tái lấn chiếm.

5. Công an huyện:

- Phối hợp với UBND các xã, thị trấn, các đơn vị chủ rừng, lực lượng kiểm lâm thực hiện việc kê khai chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm; đồng thời phải xử lý triệt để các hành vi chống người thi hành công vụ trong quá trình thực hiện việc kê khai, chuyển đổi đất rừng bị lấn chiếm (*nếu có đối tượng chống đối*).

- Chỉ đạo công an các xã, thị trấn quản lý chặt chẽ nhân khẩu, hộ khẩu, dân di cư tự do đến địa phương, đặc biệt lưu ý các đối tượng cư trú bất hợp pháp với mục đích để phá rừng, lấn chiếm đất làm nương rẫy.

6. Ban Chỉ huy quân sự huyện:

Chỉ đạo, hướng dẫn, giao nhiệm vụ cho lực lượng dân quân tự vệ tham gia tổ chức kê khai, chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm; phối hợp với lực lượng công an, kiểm lâm. Chủ rừng tăng cường công tác tuần tra, kết hợp với bảo vệ rừng, phát hiện các hành vi vi phạm về phá rừng, đất lâm nghiệp có liên quan đến công trình quốc phòng, chủ động khảo sát và đề xuất việc trồng phục hồi rừng hàng năm để bảo vệ các công trình quốc phòng do quân đội quản lý.

7. Phòng Tư pháp huyện:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tuyên truyền các chủ trương của Nhà nước về Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 3458/QĐ-BNN-TCLN ngày 03/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về tổ chức thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng; văn bản số 227/UBND-NL ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh, về việc tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý tình hình tranh chấp, lấn chiếm đất lâm nghiệp; văn bản số 760/SNNPTNT-CCKL ngày 10/4/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch giao

rừng, cho thuê rừng; văn bản số 3042/SNNPTNT-CCKL ngày 01/9/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc hướng dẫn thực hiện chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng trên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp.

- Có kế hoạch tổ chức tuyên truyền Kế hoạch này đến tất cả các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn huyện.

8. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan có kế hoạch tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông các chủ trương của Nhà nước về Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 3458/QĐ-BNN-TCLN ngày 03/8/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1123/KH-UBND ngày 23/3/2017 của UBND tỉnh về tổ chức thu hồi diện tích đất rừng bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng; văn bản số 227/UBND-NL ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh, về việc tăng cường công tác quản lý đất đai, xử lý tình hình tranh chấp, lấn chiếm đất lâm nghiệp; văn bản số 760/SNNPTNT-CCKL ngày 10/4/2019 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng; văn bản số 3042/SNNPTNT-CCKL ngày 01/9/2021 của Sở Nông nghiệp và PTNT, về việc hướng dẫn thực hiện chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng trên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp.

- Tuyên truyền những gương điển hình tốt trong việc tự nguyện kê khai, giao trả lại đất rừng đã lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng; đồng thời phê phán các hành vi về phá rừng, lấn chiếm đất rừng, chống người thi hành công vụ.

- Có kế hoạch tổ chức tuyên truyền Kế hoạch này đến tất cả các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện.

9. Các đơn vị chủ rừng:

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh tại văn bản số 3042/SNNPTNT-CCKL ngày 01/9/2021, về việc hướng dẫn thực hiện chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng trên diện tích đất quy hoạch lâm nghiệp.

- Có trách nhiệm thống kê, phối hợp với các ban ngành chức năng để tổ chức kê khai, lập hồ sơ quản lý và chuyển đổi toàn bộ diện tích đất rừng bị lấn chiếm trên lâm phần quản lý, đồng thời lập kế hoạch trồng rừng hoặc giao cho các cá nhân, tổ chức, hộ gia đình nhận khoán trồng rừng có hưởng lợi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Xây dựng phương án, giải pháp quản lý, bảo vệ diện tích đất rừng bị chiếm sau kê khai, chuyển đổi, không để xảy ra tái lấn chiếm. Đơn vị nào còn để xảy ra tình trạng tái lấn chiếm đất rừng để làm nương rẫy hoặc để mất rừng thì thủ trưởng đơn vị đó phải chịu trách nhiệm trước UBND huyện, cơ quan chủ quản và trước pháp luật.

10. Đề nghị Ban dân vận Huyện ủy, Ủy ban MTTQVN huyện, Hội nông dân huyện, Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Cựu Chiến binh, Huyện đoàn:

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng về mục đích, yêu cầu nhiệm vụ của việc kê khai, chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm trong các ngành, các cấp, các thôn làng và hộ gia đình: đặc biệt là vận động người dân tự nguyện thực hiện theo đúng pháp luật, gắn liền với triển khai chính sách của Nhà nước hỗ trợ trồng lại rừng cho người dân thông qua các chính sách như Nghị định số 75/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ, Quyết định số 38/2016/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Vận động, khuyến khích người dân tự nguyện kê khai vị trí, diện tích nương rẫy sản xuất nông nghiệp thuộc quy hoạch lâm nghiệp giao trả lại diện tích bị lấn chiếm để chuyển đổi cây trồng phù hợp với mục đích lâm nghiệp và trồng rừng có hướng lợi tạo điều kiện cho nghề rừng từng bước phát triển bền vững, tăng thu nhập, ổn định cuộc sống nâng cao thu nhập cho người dân.

11. UBND các xã, thị trấn:

1. Đối với giao đất, giao rừng:

- Tổ chức họp dân để phổ biến, quán triệt chủ trương, chính sách của Nhà nước về việc giao rừng để bảo vệ và phát triển rừng bền vững kết hợp với kinh doanh cảnh quan du lịch, sản xuất nông lâm nghiệp dưới tán rừng; quyền lợi, nghĩa vụ của chủ rừng; lựa chọn công khai đối tượng được giao rừng.

- Hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư làm đơn xin nhận rừng gắn với đất lâm nghiệp, đơn xin đăng ký quyền sử dụng đất lâm nghiệp theo mẫu quy định tại Điều 36 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ.

- Xem xét và xác định lại khu vực dự kiến giao cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư để đảm bảo các điều kiện, căn cứ giao rừng, cho thuê rừng gắn với đất lâm nghiệp theo quy định.

- Xác nhận và chuyển đơn của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đến Ủy ban nhân dân huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để thực hiện bước tiếp theo.

- Công khai, niên yết kế hoạch giao rừng đã được phê duyệt, họp triển khai việc giao rừng.

- Kiểm tra, giám sát việc quản lý, bảo vệ và sử dụng đất lâm nghiệp của người sử dụng đất lâm nghiệp sau khi đã được giao đất và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

2. Đối với công tác kê khai, chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm.

Tập trung chỉ đạo quyết liệt các biện pháp tổ chức kê khai, chuyển đổi diện tích đất rừng bị lấn chiếm trên địa bàn quản lý, coi đây là những nhiệm vụ quan trọng của địa phương, cần triển khai thực hiện một số nội dung sau:

- Kiện toàn lại Ban chỉ đạo cấp xã và xây dựng quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, thành phần Ban chỉ đạo gồm:

+ Trưởng ban: Chủ tịch UBND cấp xã;

+ Phó trưởng ban trực: Phó Chủ tịch cấp xã;
 + Phó trưởng ban: cán bộ địa chính; Kiểm lâm địa bàn; các đơn vị chủ rừng;
 + Các thành viên: Công an xã; tư pháp; Ban dân vận; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; các tổ chức chính trị - xã hội (Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội cựu chiến binh, Hội nông dân); Trưởng các thôn, làng.

- Ban chỉ đạo cấp xã có trách nhiệm:

+ Lập kế hoạch và đề xuất giải pháp sử dụng đất sau kê khai, chuyển đổi để trồng rừng theo từng đối tượng cụ thể: chuyển đổi cây trồng nông nghiệp sang cây lâm nghiệp, giao khoán trồng rừng có hưởng lợi hoặc giao tự trồng rừng và hưởng lợi.

+ Xây dựng phương án trồng lại rừng, có giải pháp quản lý, bảo vệ diện tích đất rừng sau khi kê khai, chuyển đổi, không để xảy ra tái lấn chiếm trên địa bàn. Chính quyền địa phương xã nào còn để xảy ra tình trạng tái lấn chiếm đất rừng để làm nương rẫy hoặc để mất rừng thì Chủ tịch UBND cấp xã phải chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Huyện ủy, UBND huyện và trước pháp luật.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, ngày 15 tháng cuối quý và ngày 15/12 của năm, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã thị trấn, các đơn vị chủ rừng báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Nông nghiệp và PTNT) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc; các cơ quan, đơn vị, UBND các xã phản ánh, báo cáo kịp thời về phòng Nông nghiệp và PTNT để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c)
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang TTĐT UBND huyện;
- Lưu VT, NL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Giang H'Dan

(kèm theo Kế hoạch số 129 /KH-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của UBND huyện)

ER

HIỆN TRẠNG ĐẤT LÂM NGHIỆP CỦA HUYỆN ĐAK ĐOÀ VÀ DỰ KIẾN GIAO RỪNG CÁC NĂM

(Kèm theo Kế hoạch số .../KH-UBND ngày ... tháng ... năm 2021 của UBND huyện Đak Đoa)

TT	UBND các xã	Tổng DTĐLN (ha)	DT có rừng (ha)			DT chưa có rừng (ha)	Diện tích rừng đã giao, đã cho thuê (ha)			Diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê (ha)			Ghi chú
			Tổng	TN	RT		Tổng	TN	RT	Tổng	TN	RT	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	13
	Tổng	31.465,23	18.358,16	17.485,33	872,83	13.107,07	13.919,79	13.150,24	769,55	4.438,37	4.335,09	103,28	
1	Đak Krong	832,84	564,87	554,83	10,04	267,97	23,18	23,18		541,69	531,65	10,04	ĐK GR năm 2022
2	Đak Somei	8.840,18	6.351,44	6.171,05	180,39	2.488,74	6.345,13	6.165,09	180,04	6,31	5,96	0,35	
3	ADok	5,10	4,09	0,00	4,09	1,01	0,00			4,09		4,09	
4	Hà Đông	16.167,12	9.645,73	9.536,16	109,57	6.521,39	6.596,84	6.489,04	107,80	3.048,89	3.047,12	1,77	Hiện đang giao theo KH 2021
5	Hà Bầu	506,44	57,67	36,45	21,22	448,77	30,22	13,76	16,46	27,45	22,69	4,76	Dự kiến giao năm 2023
6	Hải Yang	1.739,16	449,15	207,80	241,35	1.290,01	394,25	176,37	217,88	54,90	31,43	23,47	
7	H'Neng	12,35	0,00	0,00	0,00	12,35	0,00			0,00			
8	HNol	350,84	66,95	66,95	0,00	283,89	0,00			66,95	66,95		Dự kiến giao năm 2023
9	Ia Băng	13,24	10,63	2,17	8,46	2,61	0,73		0,73	9,90	2,17	7,73	Năm 2023
10	Ia Pét	3,83	2,15	0,00	2,15	1,68	0,00			2,15		2,15	
11	K'Dang	210,80	163,91	0,00	163,91	46,89	163,91		163,91	0,00			
12	Kon Gang	1.721,15	476,66	427,45	49,21	1.244,49	16,05		16,05	460,61	427,45	33,16	ĐK giao năm 2022
13	Trang	1.045,52	549,15	482,47	66,68	496,37	349,48	282,80	66,68	199,67	199,67		Dự kiến giao năm 2023
14	Thị trấn Đak Đoa	16,66	15,76	0,00	15,76	0,90	0,00			15,76		15,76	